TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1267/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI.

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1191/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2026 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ ***Anh Vũ Ngọc M****, sinh năm 1982.*

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Tổ 3, phường Phú D, thành phố Hà Nội.

2/ ***Chị Trần Phương M1****, sinh năm 1982.*

Nơi thường trú: Tổ 3, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: Chung cư The Wisteria, xã Hoài Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Vũ Ngọc M và chị Trần Phương M1 kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đồng T, quận H, thành phố Hà Nội ngày 28/8/2007. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do không hợp tính cách, bất đồng quan điểm sống, đã ly thân nhau từ năm 2025 đến nay. Mặc dù anh chị đã cố gắng để hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả.

Nay cả hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] ***Về con chung***: Anh Vũ Ngọc M và chị Trần Phương M1 xác nhận có 02 con chung là Vũ Minh Đ (nam), sinh ngày 12/11/2007 và Vũ Ngọc Minh A (nữ), sinh ngày 10/3/2010. Ly hôn, giao cho chị M1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu A, anh M cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 09/2026. Cháu Đ đã trưởng thành trên 18 tuổi, việc ở với ai là do cháu tự quyết định.

Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp với hoàn cảnh thực tế, ý chí, nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, cần được ghi nhận.

[3] ***Về tài sản chung*** (động sản và bất động sản): Anh Vũ Ngọc M và chị Trần Phương M1 tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] ***Về nợ:*** Anh Vũ Ngọc M và chị Trần Phương M1 xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] ***Về lệ phí ly hôn:*** Anh Vũ Ngọc M tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Ngọc M và chị Trần Phương M1.

- Về con chung: Anh Vũ Ngọc M và chị Trần Phương M1 xác nhận có 02 con chung là Vũ Minh Đ (nam), sinh ngày 12/11/2007 và Vũ Ngọc Minh A (nữ), sinh ngày 10/3/2010. Ly hôn, giao cho chị M1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu A, anh M cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 09/2026. Cháu Đ đã trưởng thành trên 18 tuổi, việc ở với ai là do cháu tự quyết định.

Anh M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung*** (động sản và bất động sản): Anh Vũ Ngọc M và chị Trần Phương M1 tự thoả thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- ***Về nợ:*** Anh Vũ Ngọc M và chị Trần Phương M1 xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. ***Về lệ phí***: Anh Vũ Ngọc M tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận anh M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng lệ phí số 0003688 11 tháng 8 năm 2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng Thi hành án Khu vực 4-Hà Nội;
- UBND phường Bạch M, Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Ngọc Hà